Do Võ Phi Hùng cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

22e ANNÉE. — N° 75 GIÁ MỖI SỐ 0$10 DÉPOT LÉGAL INDOCHINE SAMEDI 21 JUILLET 1923

# 農賈 NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM 茗談

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
ET
Organe de propagande française bi-hebdomadaire
MỖI TUẦN XUẤT BẢN HAI KỲ: NGÀY THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY
Tòa soạn báo ở tại đường Pellerin số 184. — SAIGON
SÁNG-LẬP F. CANAVAGGIO
Boîte postale N° 249 — TÉLÉPHONE N° 78

GIÁ MUA BÁO
Trọn năm.................. 8$00
ĐỊNH RIÊNG CHO NGƯỜI BỔN-QUỐC:
Trọn năm.................. 6$00
Sáu tháng.................. 3 50
Ba tháng.................. 2 50
Gởi thơ từ hay mandat xin đề: M. Le Directeur du Nông-cổ mín-đàm. SAIGON

GIÁ ĐỀ LỜI RAO
Về việc thương mãi xin gởi thơ hay đến báo quán thương nghị
Annonces légales 0$50 la ligne de 6 points sur justification de 9 cicéros 3/4 quelle que soit la page.

Tổng-lý: LÊ THÀNH-TƯỜNG
Quản-lý: NGUYỄN-TẤN-PHÒNG

Pharmacie Centrale
Trung ương dược-phòng
Đường Catinat môn bài số 195 đến 201 Saigon.
của ông J. MUS
Nhứt hạng bào tễ sư y-viện Montpellier.
Bỏ thuốc theo toa cách kỷ lưởng lắm.

Vve Vuattoux
140, Rue Catinat 142
SAIGON
Có bán đồ nữ-trang, đồng hồ; kiến đeo đủ thứ đồ làm bằng bạc, đồ mỹ-thuật,
Súng ống, thuốc đạn, đồ phụ-tùng.
Xe máy hiệu Gaucher.
Kính mời quí khách có dịp ghé thăm hãng một lần thì rõ.

## AI MUỐN TAY KHÔNG LÀM NÊN?

*(Tiếp theo)*

4° LAO-ĐỘNG. — Phàm làm việc gì cũng vậy, thành hay bại, không phải là bởi vốn ít hay nhiều, dày hay mỏng đâu!

Muôn việc mà thành là ở sự lao-động, đó là lấy nghĩa doanh-nghiệp mà nói. Nay lấy lẻ sinh-hoạt mà nói thì người ta ví như một bộ máy, có cho chạy luôn thì mới không hư, người ta có lao-động thì thân-thể mới mạnh, thân-thể có mạnh thì tinh-thần mới sãng-khái, tinh-thần có sãng-khái thì làm việc mới mau thành.

Ấy sự lao-động đối với công việc của người ta nó có cái quan-hệ mật thiết như thế. Ta há lại không nên lao động ru?

5° TÍN-DỤNG. — Người ta ở đời nên coi sự tín-dụng làm trọng. Đức thánh Khổng có nói: « muốn làm sự nghiệp vĩ-đại thì phải nên quảng-giao, muốn quảng-giao thì phải xem người ta có tín-dụng mình không? » Vậy thì tín-dụng là gì?. — Tín dụng nghĩa là người ta có thể tin cậy mình, người ta có thể trông-mong vào mình. Nếu người ta lấy lòng thành-thật tín-dụng mình mà mình cứ lấy cách giả-trá mà đối đãi với người ta; dối người ta một lần thì người ta không biết chớ dối người ta đến hai lần tất thì người ta phải biết, người ta đã biết rồi, thì không bao giờ người ta còn tín-dụng mình nữa.

Người nào mà đã mất tín-dụng của mọi người thì không còn làm được việc gì hết. Bởi thế cho nên người ta ra đến xã-hội giao-tế, rất nên bảo-thủ tín-dụng vậy.

6° TƯ-BỔN. — Người nào mà có tư bổn thì làm việc gì cũng mau thành-công, điều đó chẳng nói thì ai chẳng rỏ, cho nên phương ngôn ta có câu: « mạnh thì gạo bạo thì tiền » nhưng nếu không có tư-bổn mà muốn làm những việc lớn lao thì trước hết phải nên chịu khuất nhục đã.

Phàm nghề nghiệp gì cũng vậy, không có người khác làm thì bao giờ cũng có một mối lợi rất lớn. Người ta thường thiếu cái tinh-thần sáng suốt và cái kiến-thức cao-xa cho nên người nào không có tư-bổn thì không mấy người làm nổi việc gì. Không biết rằng thân-thể mình tức là tư-bổn, nếu khéo lợi-dụng cái thân thể mình dầu tay không cũng có thể làm nên tư-bổn. Vậy nếu không có tư bổn thật thì ta nên lợi-dụng cái tư-bổn thiên nhiên mà làm thì đại-nghiệp mai sau không lo không thành. Nhứt là làm việc gì cũng đừng nên tự bạo tự-khí quá.

7° ĐỂ DÀNH TIỀN. — Người ta lúc có tiền thường hay lảng-dụng đến lúc không tiền thì vật đầu vật tai, trông rất khả bỉ, đó là cái thông bịnh của những kẻ vô tri. Lời nghiện có nói: « Hữu tiền đương phóng vô tiền nhựt, mạc đãi vô-tiền tưởng hửu tiền ». Nghĩa là trong lúc có tiền nên nghỉ đến lúc không tiền, chớ đừng đợi đến lúc không tiền mới tưởng đến lúc có tiền. Thật là một lời châu-ngọc thay!

Xem thế thì biết người ta lúc có tiền nên tiêu xài cho có điều độ chớ đừng tiêu quá độ, kẻo đến lúc hối quá bất cập. Vậy ta rất nên chú-ý vào việc để dành tiền, kiếm ít mà tiêu nhiều thì có khác gì con dã-tràng xe cát bể đông nhọc mình mà chẳng nên công cán gì!!! Muốn để dành tiền cũng không khó: hoặc là bỏ vào nhà băng hoặc xem hội buôn nào có cơ sở chắc chắn thì gởi vào. Trong hai cách [illegible] băng có phần tiện lợi hơn vì muốn lấy ra làm việc gì thì cũng dễ chớ không có gì là khó khăn cả.

ĐAN-TÂM.

*(Còn nữa).*

## *Đồng thinh tương ứng*

*Các ngài đọc báo đều được xem trong số báo qua rồi, nơi mục đề « Cuộc diễn-thuyết tại Nam kỳ khuyến-học hội »; cùng những khách dự thinh cuộc diễn thuyết trong đêm 12 Juillet tại hội-quán Khuyến-học cũng đều được nghe rỏ cả. Nửa bài diễn-thuyết của ông Huỳnh-thiên Kim diễn trong đêm đó, thế nào, xin nhờ khách dự-thinh lượng xét lấy, chớ lẽ khen chê bao giờ cũng vẫn khác nhau, mỗi người mỗi ý-kiến. Duy, có mấy lời hưởng ứng của ông Nguyễn-kim-Đính, tổng-lý «Đông pháp thời-báo» sau khi diễn-giả bước xuống diễn-đàn, mà buộc tôi phải có mấy vòng chữ nầy gọi « Đồng thinh tương ứng »*

*Những lời của ông Nguyễn-kim-Đính phiền thậm phải! Mà chẳng những phần nhiều có mấy ông diễn-thuyết hay kích-bát mấy nhà soạn-báo thôi, còn nghe lắm người cũng thường dùng nhiều câu hẹp lượng mà trách rằng: « Nhà báo, nói thì có mà làm thì không, nghe kêu réo hoài mà đâu cũng còn đó!..» Đâu cũng còn đó! Phiền trách làm sao? Thiết nghỉ nghề làm báo hễ thấy đâu chỉ vẽ đó bất câu là việc nào, vấn-đề nào, dầu trọng dầu khinh cũng cố sức hết lòng làm cho tròn theo nghĩa-vụ của chức-trách mình, chớ còn cuộc kết-quả cũng không nào phải tự nơi các nhà làm báo. Đó, như một trận Tẩy-chay trong năm 1919, trước hết cũng là nhờ có các báo cổ-động dậy lên, khuyến khích lòng đồng-bào trong mấy tỉnh, liên cả tam kỳ. Mà đến nhu ngày nay đây khói tàn lửa tắc, lòng đồng bào đã lạnh-lạt đi rồi, thế ấy các nhà làm báo không buồn sao? Không thường kêu-ca khuyến-khích ư?... Thế tại lòng đồng-bào chớ nào phải các báo bỏ qua đâu!*

*Vả lẽ « đâu cũng còn đó » cũng chứng rỏ rằng vì tấm-lòng sốt-sắn [illegible] tình vì vận hội, với mấy hưng vong, nên mới phát ra được có mấy lời trách ấy, nghỉ cũng cám thay. Song nếu nghỉ cho rộng ra thì nên khá thương mà bớt lòng câu chấp. Vì dầu cũng còn đó, nên nhiều khi một vấn-đề mà bàn đi luận lại chẳng biết mấy chục lần, hết hồi tờ báo nầy sang qua tờ báo khác, lắm khi người đọc phải nhàm tai. Còn nói thì có mà làm thì không thật là một câu rất nên hẹp lượng. Chẳng phải các nhà làm báo có tài nào, quyền-thế chi mà hễ nói ra được tức phải thiệt-hành được. Chức-trách nhà làm báo phải nói, nghĩa vụ nhà làm báo phải lấy lẽ ngay đều chánh mà bàn, rồi thì may ra nhờ có mấy ông thượng-lưu trí-thức trong nước có tài lực, có thế-quyền, biết thương giống yêu nòi gắn công cố-sức mà thi-hành những đều theo sở-vọng.*

*Đoái như trong tờ Nông-cổ mín-đàm đây, bấy lâu kêu-ca biết mấy vụ, những là cậy quyền hại chúng, ỷ thế hiếp người, cạn hết bao nhiêu mực, tà hết bao nhiêu ngòi viết, dầu đã phí thì giờ, hao tâm huyết, song cũng chẳng noản chí ngã lòng, rán làm cho tròn phận sự: nhưng rốt rồi cũng không được cả thấy hoàn-toàn công-hiệu. Thế ấy vì đâu? Có lẽ tại nhà làm báo chẳng thiệt-hành chăng?...*

*Ấy vậy, tưởng theo những lời của ông Nguyễn-kim-Đính nói nơi hội-quán Khuyến học trong đêm 12 Juillet đó là phải lắm, lấy dư-luận chung mà bàn ra thì tôi chẳng thẹn lời mà đành cho rằng triết-lý thật. Nhưng thiết tưởng phần nhiều ít ai nghỉ kỹ mà lượng xét giùm. Lòng người rất khó! Thấy đều đáng nói mà chẳng nói thì phiền rằng: « Vậy chớ nhựt-trình ở đâu không kêu giùm? » Còn có kêu-ca cổ động ra mà chưa thấy mối kết-quả tựu-thành thì cũng cười nhạo rằng: « Nhựt-trình kêu hoài thêm rầy tai mà đâu còn đó. » — Như thế rồi các nhà làm báo biết liệu làm sao?*

*Nhưng mà thôi, đã là làm báo thì cứ do theo nghĩa-vụ mà làm cho tròn, thà là mang tiếng nói rầy tai mà may ra có bổ-ích cho nhau, hơn là thấy [illegible] e phạm đến địa vị người, rồi ra càng hại lần cho nhau chớ không ích.*

*Vì lời phiền tiếng trách của nhơn tâm, vì mấy lời của ông Nguyễn nói trong đêm, mà buộc tôi phải cất viết vẽ tỏ đôi điều, phân trần thêm cho minh bạch.*

LÊ-QUANG-VẢN.

## ĐÁP BÀI « Tối-độc-phụ nhơn-tâm »

Trong báo Nông-Cổ số 74, ông Lâm-hiệp-Châu nói rằng tuồng hát Cải-lương « Tối-độc-phụ nhơn-tâm » đáng lẽ không nên đề tựa ấy, vì đờn-bà như Lý-ngọc-Thơ không phải là người độc. Ấy tôi xin nói: Nếu ông muốn bỏ chữ « tối » thì cũng phải, chớ ông biểu bỏt chữ « độc » thì khó vâng.

Ông thử xét lại cho kỹ: Trong lúc Thái-Hòa bị tang cha, chịu nợ nần, bỏ học về năn-nỉ với cha mẹ vợ xin gỡ rối. Ngọc-Thơ đã không một lời xin giúp, lại trách nhiếc đến đều rồi bỏ chồng đứng đó một mình, không đếm xỉa đến. Đến sau, hay chồng thi rớt, lại lập kế gạt xuống, gặn hỏi nhiều tiếng nặng nề, bắt làm tờ ly hôn, rồi đuổi đi đặng lấy chồng khác. Nếu Thái-Hòa không gặp Đoàn-thế-Trung thì chắc cũng không còn sống.

« Khiến nên tình thế rã rời
Linh đinh chiếm nổi ở đời ích chi? »

Đó mới hại cho mẹ già em thơ, không chỗ cậy nương. Tội ấy về ai? Đờn-bà như vậy ông cho là không độc, thiệt rất lạ! Thái-Hòa xin giúp đỡ, vì do theo lời người lớn đã hứa. Nhưng mà giúp không thì tự ý, lẽ nào nhiếc mắng và làm ngặc người trong cơn khốn nạn? Tình cảnh như vậy, ai lại không câm-hờn cho được!

Ông chê Phan-thái-Hòa là người vô trí (?) trơ trơ như đá, trọi trọi như đồng. E lời ấy có khi ông nói quá đi chăng? Ông muốn Thái-hòa trở lại với Ngọc-Thơ; nghĩ thiệt khó Dẫu ai đại-độ cho mấy, thì cũng khó mà bỏ dứt chuyện cũ cho được. Vả lại chồng người ta còn sờ sờ đó, nếu Thái-Hòa đem Ngọc-Thơ về, thì cậu « Công-tử » dễ chịu vậy hay sao? « Một chồng hai vợ [illegible] chớ dễ đâu mà một vợ đôi chồng?» Xin ông xét lại coi phải hay là không phải?

Ông chê Phan-thái-Hòa như đá như đồng, là tại ông không xem kỹ bổn tuồng, hoặc là ông không nhớ mấy lời của Thái-Hòa tỏ với Ngọc-Thơ nơi sân hát:

« Nghe em thân thỉ ỷ ôi
« Quặn xót lòng nhớ hồi kết đôi,
« Tình mặng nồng loan phòng giao bôi;
« Niềm vợ chồng chẳng may nàng lầm lỗi.
« Thấy em tự hối
« Nên bụng tôi chẳng dức đành...

Mấy lời đó, thì đủ biết lòng Thái-Hòa xót xa, chẳng quên tình tấm mẳng, nên sụt sùi muốn trở lại với người xưa; nhưng nhớ sực lại, thì giục mình:

« Song khó tính việc hiệp thành,
« Phải chi tiếc hạnh nàng còn danh,
« Chớ cãi giá rồi....

Còn Thái-Hòa đưa tiền cho Ngọc-Thơ, chẳng phải là cho, là khi; ấy là « trả nghĩa nhạc đàng » đặng Ngọc Thơ dùng làm phí lộ. Bụng thiệt tình mà Ngọc-Thơ hổ thẹn hủy mình cũng vì « khó tới khó lui » chồng mới, thì đuổi, chồng cũ, thì không nhìn; cũng chẳng dám về với cha mẹ, vì nữ-trang, tiền bạc không còn: cha mẹ thì « tiết kiệm » ắt không để cho phận « bọt bèo » ngồi yên đâu. Cũng thế phải xử mình, chớ nào Thái-Hòa có dễ có biết?

Ông khen Lý ngọc-Thơ biết ăn năn tự-hối; nhưng mà: nếu nàng giá không bị chồng sau đánh đập, thì nàng đâu biết ăn-năn? — Tham phú phụ bần cũng thường, song le: đuổi chồng nghèo thì chế được, chớ đời để thiệt khó quên cho mau. Làm quấy, rồi sau ăn năn, sao bằng giữ vẹn phận mình cho tròn chung thỉ. Précaution vaut mieux que repentir.

Vậy xin ông hãy xét lại, cũng đừng chê đừng ghét Phan-thái-Hòa làm chi vì ông không rỏ thấu cho hết sự ăn thăm uống hờn của chàng Phan từ lúc cha khoăn tới hồi gặp Đoàn-thế-Trung. Nhưng mà lúc vinh hiển, gặp vợ xưa, chàng cũng không lời gì nặng nề mà trã hận xưa, duy tiếc một đều là Ngọc thơ đã cãi giá.

Nói tóm: Ý ông muốn đổi tựa lại cũng phải lắm. Tựa đó thì chỉ lúc Ngọc-Thơ thay lòng, mẳng nhiếc chàng lúc khốn nạn, lại buộc làm tờ ly-hôn; ban đầu thì phải điệu làm vợ, lúc sau biết lỗi ăn-năn, chớ không phải độc luôn từ đầu đến cuối. Báo « La Voix annamite » cũng cho như vậy: « Tour a tour épouse aimante, *femme perfide*, pécheresse repentante elle s'attire la sympathie, l'indignation et la pitié des spectateurs. »

Nhắc tích xưa, thì thấy bề nhà Khương-Thượng không khốn nạn như Thái-Hòa; nhưng mà lúc Mã-Thị đòi để, Tử-Nha cũng có nói rằng:

« Miệng con rắng hà-nám,
« Nọc con ong vò-vẽ;
« Hai món độc vừa vừa,
« Bụng đờn bà quá lẽ!

Chồng vợ rẽ chia là thường lẽ, song lựa lúc cơ bần khốn khó mà đành lòng đoạn nghĩa thì không [illegible] độc hay sao?

Độc nhưng mà không « [illegible] » [illegible]. Ông Nguyễn-trọng-Quyền cũng [illegible] như vậy, cho nên ngài chỉnh-đốn vở tuồng « Tối độc phụ nhơn tâm » lại đương ấn hành, và đã đổi tựa lại « Bội-phu quả báo » như thế chắc vừa ý ông, và nàng Ngọc-thơ cũng khỏi mang tiếng oan tội nghiệp.

LÊ-MINH-THOẠI.
*Elève du Collège Chasseloup Laubat, Saigon.*

## Mấy lời thành-thật

Bổn-báo Nông-cổ Mín-đàm, thật lấy làm thâm-cảm các ngài có dạ yêu-đương tưởng-lệ đến. Nên bao giờ tờ N. C. M. Đ. được thạnh-hành lên đến đâu thì ơn của các ngài chúng tôi càng thêm mang nặng. Song, như vậy mới rỏ dạ đồng-bang, mới rỏ lòng nhiệt-thành của các ngài vì quê-vức.

Nhưng vì bổn-báo N. C. M. Đ. thường có nói: tờ báo cốt để lo sự ích lợi chung, nhửng bài vở chi của các ngài có lòng tưởng đến gởi đăng, bổn-báo cũng lấy làm vui lòng hoan nghinh cả, nhứt là nhửng bài: ai ỷ quyền hại chúng, cậy thế hiếp dân, chặc đầu lột da thiên-hạ, mà có đủ cớ đủ bằng thì bổn-báo lại càng sốt sắng lắm. Hoặc-giả, nhửng điều dân-vọng, xin đắp bồi khai phá việc chi, muốn ngỏ cùng chánh-phủ, tắc một lời là các điều ích-lợi thì bổn-báo sẵn dạ ấn-hành, tùy việc gấp huởn. Vả có nhiều khi bài nhiều quá buộc phải để trễ đôi ba kỳ đó thôi chớ hẳn thật là chẳng có phụ tình ai. Duy có mấy lời nầy xin các ngài biết cho: Bổn-báo chẳng hề ấn-hành nhửng bài giận người nói xấu, vô cớ vô bằng; hoặc dùng văn lả-lơi khiếm-nhả, đem nhiều tiếng thô-tục trò chơi. Dầu hay dở, thấp cao mà giữ gìn lời lẽ thanh-bai cũng vô hại.

Lại như nhửng bài muốn phản-đối ai, mà dầu cho có phản-đối bài đăng trong bổn-báo nữa — muốn cho rộng đường ngôn luận thêm được ý-kiến hay, — bổn-báo cũng chẳng hẹp lòng, song cũng khá giữ phẩm-giá cho nhau, đối bằng ý-kiến. Nếu ngoài ra điều ấy, thừa cơ mà lắm lời thóa-mạ, bỉ-ổ nhau, thật bổn-báo lấy làm khó lòng mà vâng chịu.

Cũng vì có nhiều bài như vậy, buộc lòng phải tỏ mấy lời thành, hiến xin các ngài để dạ.

*N. C. M. Đ.*

## Hồn liêm sỉ ở xã-hội ta ngày nay

*Bài nầy ở trong một tờ báo « Khai-hóa » Bắc-kỳ, những cảnh-sự biện tả ra đều chú vào trong xã-hội ngoài Bắc. Nhưng thiết tưởng trong Nam-kỳ ngày nay đây, cảnh ấy cũng không phải là không có vậy. Nên bổn báo xin trích ra hiến cho đồng-bào trong Nam ta dượt lảm.*

*B. B.*

⁂

Ít lâu nay những nhà có tâm-lý học thường hay than thở về hai chữ liêm sỉ ở trong xã hội ta ngày nay, chỉn lo rằng có một ngày kia sẻ tiêu diệt đi hết. Câu nói đó mới nghỉ thì tưởng như là một lời vu khoát, vì cớ sao? Vì rằng nước ta xưa nay vốn là một nước văn hiến, phàm những tư tưởng học thuật của nhân dân trong nước, không một điều gì là không theo đạo Khổng Mạnh. Vậy thì người nước mình tẩm nhuận cái học thuyết ấy đã mấy nghìn năm in sâu vào trong não chất, ngấm nghía vào trong tâm cang, có lẻ nào đến nổi tiêu ma đi được. Nhưng thử lấy con mắt tinh đời mà xét đến cái hiện tình ở xã-hội ta ngày nay, thì những câu bi thời mẫn thế của các nhà có tâm huyết vẫn thường đau lòng với nhân tâm thế đạo cũng không phải là quá đáng vậy.

Nay ta thử xét xem cái căn-nguyên ấy bởi đâu mà ra? Đó cũng vì đương lúc giao-thời, cuộc đời thay đổi, cỏi học giở giang, nên đạo đức củ đã suy đồi, đường văn hóa mới chưa nói tới, nửa xanh nửa chín, giở trăng giở đèn, lòng người không có chuẩn đích, vì cái sự xu-hướng chưa có một phương-châm nhứt-định như thế, nên những điều hay dở phải trái, cái gì cũng là lộn đổ hết thảy, ngọc đá lẫn lộn, vàng thau mập mờ, đạo-đức thì cho làm một trò bủ lậu, kim-tiền thì thờ làm một vị thần thiêng, bởi cái lòng mê man về đường thế lợi một cách quá đáng, cho nên không nghĩ gì đến cương thường danh giáo, không thiết gì đến nhân-nghĩa lễ nhượng. quí hồ cho được thoả cái lòng tư lợi thì thôi. Cái bụng ích kỷ vụ lợi nó đã làm mờ tối mất lương-tâm, gió dữ sóng chồn, không còn ai xây cột đá ở giửa giòng mà ngăn cản được nửa. Tập-tục đã suy vi nhân tâm cũng biến đổi, thành ra dư luận trong nước cũng bởi đó mà chuyển-gi, người chơn chánh thành thật thì cho làm quê mùa, kẻ hiểm giảo gian tà thì cho làm khôn khéo, làm việc phải có khi lại bị những lời công kích, mà làm việc trái có khi lại được tiếng khen, phạm đến điều thương luân bại lý cũng không còn sợ gì ai chê cười, làm những sự phóng đảng hoang dâm, cũng không quản chi lời bình phẩm. Được một chút hư-vinh thì những sự đê tiện sỉ nhục thế nào cũng kê đầu mà chịu, thấy một chút tư lợi thì những điều bất nhân phi nghĩa đến đâu cũng an tâm mà làm. Lại còn biết bao những tấn quái kịch xảy ra hằng ngày, ở trong gia đình nào những kẻ làm con thì bất hiếu, làm em thì bất hữu, chồng thì bạc tình, vợ thì thất tiết, ra ngoài xã-hội thì lừa trên dối dưới, phản bạn lường thầy, đổi trắng thay đen, tham vàng bỏ nghĩa, anh em bè bạn lừa đảo nhau như miếng mộc mũi dáo, tình nghĩa chũng loại, nguội lạnh như nước lã tro tàn.

Những sự đó, nếu người còn có bụng liêm sỉ ai cũng phải cho làm rất xấu xa, lỡ phạm vào những điều ấy thì cũng coi như sẵn thân xuống chốn bùn lầm nhơ nhuốc, không còn dám mở mặt với ai cho qua. Ấy thế mà ở đời nay biết bao là kẻ ở trong vòng tội lỗi mà vẫn dương dương tự đắc, không biết dơ dáng dại hình, cam chịu mặt dày mày dạn, ai chê cũng mặc, ai cười cũng thây, không còn có một chút nào băn khoăn hổ thẹn. Những hạng người ấy đáng gọi là một hạng người vô liêm sỉ. Ôi! làm người mà đã đến nổi là một thứ người vô liêm sỉ, thì còn mặt nào mà đứng ở trong cõi trần?

Ông Giả-Nghị (1) có nói: « Trong một nước mà quốc-dân không còn biết lễ nghĩa liêm sỉ là cái gì, thì quốc vận tất phải suy vi, cũng như một con thuyền ở giữa giòng sông mà không có bơi chèo bánh lái, chống sao được những khi gió to sóng cả cho thuyền khỏi chìm ». Gẫm câu cách-ngôn ấy thì biết cái hồn liêm sỉ có quan hệ đến tinh thần mạnh mạch trong một nước biết là dường nào.

Vô luận rằng theo về cái học thuyết của ta ngày trước vốn lấy hai chữ liêm sỉ làm trọng. Tức như học thuyết của Thái-tây bây giờ, ngoài những khoa triết-học, khoa học cũng vẫn chú trọng về môn luân-lý, về đường đức-dục, cốt rèn đúc cho người ta lấy cái nhân-cách hoàn toàn. Quốc dân ta đã nhờ cỏ cái nền đạo đức củ đả mấy nghìn năm, lại được hấp thọ những cái tinh hoa ở trong rừng tân-học của ông Thầy Đại-pháp đã cầm ngọn đuốc văn-minh mà soi tỏ vào trong trí não, mà sao cái nhân-cách của người mình bây giờ đến nổi đê liệt như thế?

Than ôi! thói đời đơn bạc lòng người kiêu ngoa, không biết rằng cái hồn liêm sỉ có còn phảng phất ở trên núi Nùng sông Nhị kia không? Ai là người khua trống rung chuông mà hoán tỉnh được giấc mộng mơ màng trong khoảng đêm trường canh vắng!

S.

(1) Người đời nhà Hán bên Tàu.

Đường CATINAT là nơi địa-vị lớn nhứt châu-thành SAIGON
Có tiệm NGUYỄN-HỮU-SANH môn bài số 91
Là tiệm của người Nam-kỳ ta lập ra, bán đủ hàng, giẻ, nỉ, giày nón v. v. bên Đại-pháp đem lại.
Hỡi người Annam! Xin ghé lại tiệm tôi một lần rồi biết công cuộc tôi buôn bán.

## Đông-pháp thời-sự

**Thương trường tiêu tức**

**GIÁ BẠC.**

*Ngày thứ bảy 21 Juillet 1923*

| | |
|---|---|
| Kho Nhà-nước | 8 f.60 |
| Ngân hàng Đông Pháp | 8 60 |
| Ngân-hàng Hongkong-Shanghai | 8 60 |
| Ngân-hàng Chartered | 8 60 |
| Sté de Gérance de la Banque Industrielle de Chine | 8 60 |

**GIÁ LÚA.**

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilos. là:

| | | | |
|---|---|---|---|
| Vinhlong | 4$90 | tới | 4$95 |
| Gocong | 5 10 | » | 5 15 |
| Baixau | 5 00 | » | 5 10 |
| Baclieu | 5 15 | » | 5 25 |
| Cambodge | 4 50 | » | 4 60 |
| Giá thường bực trung | 5 03 | » | 5 09 |

**Đẻ sanh tư**

*Châu-đốc*, — Mới hôm tối mười một tây rồi đây nơi nhà bảo-sản Tân-châu có một người đàn bà đẻ ra đặng bốn đứa con! Ba đứa trước đều có đầu cổ và ngủ quang như thường còn đứa chót không có đầu cổ chi hết, tay chơn ngắn ngũng!

Cả bốn đứa đều bằng trương cườm cẳng người thường vậy! Mới đẻ ra đặng một giờ kế chết! Rất ghê thay!

NAM-VĂN-NGUYỆT.

## Cuộc Diễn-thuyết

### tại Nam-kỳ khuyến-học-hội

Tối thứ năm, 19 Juillet rồi đây là đêm ông Huỳnh-thiện-Kim diễn-thuyết rồi vấn-đề *Nữ-lưu giáo-dục*.

Nhơn vì đêm ấy trời mưa rầm-rì, nên khách dự-thính trong ngoài có kém sút hơn tuần trước; đờn bà đâu được một vài thôi! Khách dự-thính ngồi xong, diễn-giả bước vô diễn-đàn thì đồng hồ đã chỉ tám giờ 20 phút.

Đến nói vấn-đề Nữ-lưu giáo-dục, ông Kim chỉ cách giáo-dục phải thế nào cho nhằm đường trúng nẻo. Trước ngày còn bé túi nơi-nhà, và đến khi trọng tuổi cho vào trường học: phận làm cha mẹ, và chức-trách giáo-sư nên tìm phương pháp nào được đào-tạo óc trí trẻ thơ. Về cách giáo-dục đều phải rỏ dạy từ đẳng. Vả trong tam đẳng là thượng-lưu, trung-lưu, hạ-lưu đều khác nghĩa-vụ nhau cả, nên trong ba đẳng ấy tất phải cần có ba cái phương-châm khác nhau làm sao..

Lời lẽ đành-rành, lý-thuyết rỏ-rệt, song vì luận ròng cách-thức giáo-dục, phương-pháp tạo đào nên có vẻ buồn cho khách dự-thính. Và nhiều khoản ông nói vấp và sớ lời, nên vẻ hùng-hồn xem có kém hơn kỳ trước.

Trước khi ông bước xuống diễn đàn, ông có đề mấy lời thạnh-tình khách dự-thính chẳng rải mệt nhọc đến dự hai phen, rỏ lòng không phụ tài sơ óc kém của một thơ-sanh. Và ông nói rằng: Còn chẳng bao lâu đây ông sẽ ra lãnh phần trách-nhậm dạy dỗ trẻ thơ. Vậy ông quyết một lòng sẽ vì vận-mạng nước-nhà, vì nẽo tương-lai mà đem hết lâm-lực trí-tài gia-truyền dạy cho đoàn em hầu ngày sau trở nên người hữu-dụng. Mấy lời ông nói lắm vẻ hậu-tình. Dứt lời khách dự thính vỗ tay, dòm lên đồng-hồ 9 giờ rưởi.

LÊ-QUANG-VẢN.

## Thế-giới tân-văn

### Mỗi năm 4.000 người ở Brésil bị hại về loài rắn

Ở nước Brésil mỗi năm có 18.000 người bị rắn đọc cắn mà trong số ấy chết mất 4.000 người.

Cái số ay kể ra cũng còn chưa bằng số người bị hại ở Ấn-độ, song đối với một nước y-học đả tấn-bộ, thì cái số ấy cũng đã là nhiều lắm.

Xét ra là bởi thứ thuốc tiêm dùng ở nước Brésil toan chế bằng nọc độc của một giống rắn, mà các giống rắn độc ở nước Brésil lại rất nhiều, nên mỗi khi bị giống rắn nầy cắn, mà lại tiêm thuốc chế bằng nọc giống rắn kia, thì thuốc tiêm không được công hiệu lắm.

Người nước Brésil đương tìm cách chế đủ các thứ thuốc để trị nọc độc của tất cả các loài rắn. Muốn chế đủ các thứ thuốc tiêm, tất phải bắt đủ các loài rắn để lấy nọc mới được.

Vì vậy người Brésil hết sức tổ-chức việc bắt rắn, nhà quê ai bắt được rắn đem nộp, thì được thưởng tiền, hoặc được một ít thuốc tiêm để trừ.

## *Văn uyển*

**Đêm mùa hè**

*Xuân bẵn xuân qua tiết đến hè,*
*Canh khuya nhặc thúc xóm gà le;*
*Song tiêu ve dóng hơi rền rỉ,*
*Ngỏ hạnh trùng ngâm dọng éo le.*
*Rừng quạnh sương pha cây ướm đỏ,*
*Đồng không nắng đốt cỏ buồn hoe;*
*Hồ sen nảy lá phai màu lục;*
*Xích để cầm quyền khó nhẩn-nhe.*

ĐỖ NHƯ TUYẾT.

**Thiếu kỵ qui y**

*Buôn hương não bấy chuyện chiều trưa,*
*Hâm mấy qui-y tuổi nghỉ vừa;*
*Đeo chữ từ bi say cảnh tịnh,*
*Nhảng lần son phấn ngán ngày xưa!*
*Gió cu đưa đẩy xơ nhành liễu;*
*Cửa bụt yêm liềm gởi phiện đưa;*
*Thoát chốn lầu-xanh qua Cực-Lạc,*
*Khỏi lo mai biệu bướm ong thừa.*

ĐỖ-GIA.

**Tự thán**

*Thân bồ gặp phải bước gian-nan.*
*Phẩm-giá trông ra rất dể-dàng!*
*Tạo trẻ vẫn cười người bạc-phận!*
*Trời già, có khóc với hồng-nhan?!*
*Phấn son lả-chả con phù thế.*
*Trăng-gió chua-cay giất đoạn-tràng!*
*Tâm-sự dầu ai chia xẻ với.*
*Trăm năm nguyện gởi nắm hương tàn.*

VÂN-THÈ-LOAN.

**Khốc thê**

*Keo tang hồ nhả gầm không chừng;*
*Nghỉ đến việc mình khiến dửng dưng;*
*Đi có về không nên tức tối;*
*Chồng còn vợ mất thiệt lưng chừng.*
*Tóc tơ luốn tưởng chung đầu bạc;*
*Non nước sao đành phụ kẻ nhân!*
*Đất rộng trời dài chưa hết giận;*
*Đôi tròng dọt chảy dọt rưng rưng.*

Trúc xuyên LÂM-PHONG.

## Annam tấn, Hoa-kiều thối

Trước khi liệc vị mới ghé mắt trông vào cái đề mục Annam tấn Hoa kiều thối tức nhiên cho là lời phỉnh. Tệ mỏ dám đem những lời thêu dệt mà trải trước muôn mắt, ngưỡng nhờ chư vị xét cho.

Annam bao giờ thắng nổi kiều-cư; thật vậy, nhưng mà có nghề hớt tóc thắng nổi mới lạ cho chớ.

Số là mới đây tệ thừa diệp xuống thăm anh em bạn ở Bạcliêu, trước thăm, sau cũng đặng biết thêm phong tục một xứ nữa. Buổi chiều kia tệ đang cùng bạn trồi bước dạo du trước là mượn chút luận đàm cho thỏa niềm bằng hữu, sau là giao chơi cho biết chốn kinh thành Bạcliêu. Xứ nầy cũng là một xứ xinh đẹp trong Lục-tỉnh dân sự đông đảo, cuộc thương mãi và bề chợ búa cũng khá. Trên bờ dập dều nữ tú nam thanh, thiếu chi trai xinh gái lịch, vui vầy ngã bốn đàng ba kẻ qua người lại, trên đường, bước khách xôn xao, nơi giòng Bích, thoàn neo chật bến. Chơn trồi bước rảo theo phường phố, tệ thường lưu ý coi cuộc thương trường của người mình có thạnh vượng cùng chăng? Hỡi ôi! sự buôn của Annam ta dòm thấy thậm buồn... vì nguồn lợi trong xứ ta mà ta đành để cho người ngoại bang giành giải nhứt. Tệ cũng có chút nảo cân cùng người Việt-Nam nên thấy vậy tệ chẳng vui lòng mới cùng bạn noi theo con đường khác. Vừa đi vừa nghỉ, vừa suy; nghỉ nghỉ, suy suy càng thêm buồn cho dân tộc ta lắm đó... mảng thầm xét bao nhiêu đây phúc chúc tới con đường Lamotte Carrier chợt thấy lối rải bảy tám căn phòng hớt tóc của Annam ta dọn dẹp rất nguy nga vẻ vang sạch sẽ, kẻ vô người ra bộn bàn; còn của bọn Kiều-cư thì một hai tiệm cheo-leo chừng dọn sơ sài lắm. Chứ thấy tệ mới đổi buồn làm vui được chút ít vì dòm thấy Annam ta ướm mòi phấn-phát biết buộc giây thân ái chút đỉnh mà trì mối lợi cỏn con của quê hương. Ít ngày bàng huyên vừa dứt, tệ giã từ bạn cố tri để huề lưng tủ ngồi xe hơi qua Sốctrăng, ở đây cũng mường tượng như Bạcliêu chả có chi lạ, tệ bèn tháp tùng xe đò lên Cầntho rồi qua Rạchgiá hai tỉnh nầy cũng in hai tỉnh nọ.. song giống là giống việc hớt tóc chớ cuộc thương trường thì ta thắng bọn khách trú xa. Thấy vậy tệ rất vui lòng và hằng ước ao cùng cầu chúc cho đường thương giới của ta mau thạnh vượng hầu có giựt lại chút ít nguồn lợi nước ta đã phải vào tay người ngoại quốc trót mấy mươi năm dư. Vậy tệ mong sao: Ai là người Việt nam, ai là nòi giống Lạc hồng trong sáu tỉnh, ráng mà phụ giúp nhau ra tranh đoạt mối thương trường cùng khách Kiều cư hầu thủ lợi và làm giàu thêm cho nước nhà ta. Rất mong thay! đồng bào ta ráng bước tới!

TRỊNH KÈM ẤN. (*Lai-cảo*).

## AI TÍN

Bổn báo mới hay tin rằng bà Phạm-thị-Trì, ở Tân-thuận-Tây hưởng thọ đặng 83 tuổi, nhạc-mẫu của ông Lê-thành-Sự Hương sư làng Hội-An (Cái-tàu-Thượng) mới từ trần.

Vậy bổn báo để ít lời cầu chúc cho hương hồn bà lảo đặng thanh-thỏa nơi Bồng-đảo.

N. C. M. Đ.

## Đoản thiên tiểu thuyết

### Nhơn nghĩa hơn vàng

*(Tiếp theo)*

Đọc đến câu nào là câu chẳng làm cho nàng động lòng thương chàng phải vì mình mà chất chứa sầu riêng. Chàng nói đến khúc nào là khúc chẳng gian truân, lúc nào là lúc chàng chẳng khổ sở, đoạn nào là đoạn chàng chẳng đắng cay.... Nàng chưa từng nghe mấy đều sầu thảm như vậy nên nghe đến lối nào mà nàng chẳng xót lòng rơi lụy, thổn thức gan vàng...... Hai người lại càng ôm nhau khăn khích hơn nữa, cùng nhau sục sùi lụy tuôn lả chả, trong lúc sum hiệp...

Đêm đã khuya, hột sương đà gieo nặng trên mấy tàu lá chuối. Trời tối mịch, chung quanh lặn lẽ như tờ, chỉ nghe bên thềm giọng dế nỉ-non.. tình đối tình lại càng lai láng. Chàng mới phân cùng nàng «Từ khi đã biết tuổi vàng, đã bấy lâu ngày những nhớ thương, đêm những chờ đợi, đến nay hiệp mặt vui vầy nên còn một chút lòng chưa cam. Em ôi! thương nhau nệ chi chút nguyền nầy có thâm thiết lại thêm tình yêu mến?... Nàng nghe chàng nói, lấy làm giận lắm: «Anh tính như vậy thật anh không có thương em. Đã biết thân em đã đành trao cho anh rồi, nhưng phận gái cái trinh tiết là đầu. Vậy em xin anh đừng có lòng đem đều hoa nguyệt là đều em không chịu.» Chàng xin lỗi nàng và hứa từ đây không dám cãi lời nàng.

Hai đàng cùng nhau trò trò chuyện chuyện tình vẫn thẩm duyên vẫn ưa, không biết một chút buồn ngủ gì hết.....

Nàng cổi sợi dây chiền nhỏ mà nàng đeo thường trên cổ, mà đeo cho chàng làm vật kỷ-niệm gọi là thề trăm năm khắc cốt minh tâm, còn chàng không biết lấy chi mà đáp nghĩa cho xứng đáng, chàng đưa cho nàng tập Tâm sự của chàng mà làm mẫu vì tấm dạ của chàng đã ghi vào dó.

XVI

Lần hồi ngày lại tháng qua, năm nay chàng đã ngồi lớp năm thứ tư. Tình của nàng đối với tình của chàng, tình của chàng đối tình của nàng, thật là nặng nề sâu xa lắm. Hễ có diệp lễ thì chàng cho nàng hay, nàng kiếp gởi thơ gọi chàng về. Mỗi khi đi tựu trường thì cùng nhau chang hòa hột lụy..

Lúc bây giờ chàng đã gần thi ra nên chàng dặn nàng đừng có gởi thơ thường như mấy năm trước để cho chàng an tâm mà lo ôn cố. Mà cũng hay cho ông tạo vẽ chi nhiều cảnh khiến cho khách đa sầu đa cảm lòng phải nhiều nỗi ngổn ngang...... Xuân, hạ, thu, đông mỗi mùa mỗi cảnh mà người buồn dầu cho hứng cảnh mùa nào cũng không bao giờ vui đặng. Chàng lo ôn cố đêm ngày không ngớt mà cái thương yêu trong lòng chàng cũng không bao giờ gớt đặng. Giờ đã khuya chàng buông sách đứng dựa bên lầu mà xem cái cảnh trời tuôn giọt.... Đối cảnh sanh tình nên chàng bắt nhớ đến chuyện xưa sau nhất đến cho thêm bận biệu trong lòng... Rồi lại đọc được lời của nàng, được ảnh của nàng mà nhìn tận mặt trong lúc như vậy thì cái tình nầy còn tình nào hơn? Cái thương nầy còn cái thương nào hơn?

XVII

Cách hai tuần sau, [illegible] vì đã bị thức đêm mà lo học ôn nên yếu sức. Một bữa chàng tắm bị trúng nước. Khuya lại nó làm rét cho đến bốn chục độ (40°). Cả đêm chàng mê mẫn không biết đầu đuôi. Sáng ngày quan thầy vô coi, truyền lập tức phải gởi chàng về. Chàng ráng về đến nhà rồi lại mê hơn hồi ở trên trường nữa. Thuốc thang chạy đà hết sức mà bịnh càng ngày càng nặng, không mòi thối giảm. Nàng hay tin chàng đau nặng thì nàng ngồi đứng không yên. Mỗi bửa nàng sai con đòi của nàng lén đem sửa cho chàng và hỏi thăm tin tức. Cách sáu ngày sau lúc

## Nhựt-trình! Nhựt-trình!

Nghe đến tiếng nhựt-trình, phần nhiều bực hạ-lưu nơi thôn giả tưởng rằng một thứ giấy để gói đồ và giặm vách chớ không giá trị chi hết, không hiểu thấu sự tấn ích của nhựt-trình là thế nào? Than ôi! Biết chừng nào cho dân ta biết ham đọc nhựt-trình! Thậm chí cho đến, đọc cho họ nghe mà họ cũng không ưa không muốn, ấy vậy cũng không đáng trách hạng dân ấy đặng, bởi phần nhiều ít ai chỉ rỏ cho họ biết.

Đọc nhựt trình là một sự có ích cho mình, có ích cho lân xả mình. Trong nhà mình mà có mua một hai hiệu báo để đọc hằng ngày thì chẳng khác trong nhà có nuôi một ông thầy vậy, sự nên hư lợi hại hằng ngày có thầy chỉ bảo.

Vậy ước trông sao các hàng thượng lưu thức-giả trong các làng, mỗi nhà nên mua một vài hiệu báo để trong nhà, trước cho con cháu mình đọc, sau lấy đó mà khêu cho tỏ rạng ngọn đuốc văn-minh, cho dân ta biết sự đọc báo là bổ ích thế nào: đường ấy ngọn đèn nhà báo mới có thể soi khắp các nơi xó hóc hởi còn bị vầng mây u ám che chở bấy lâu nay. Sau đây tôi xin thuật một cái gương đáng khen mà cũng đáng cho dân ta bắt chước:

Tại làng Nguyệt Thanh có một gả thiếu niên tên là Nguyễn thành-Hoai nhà nghèo cơm tẻ ngày hai, bề xây dựng rất nên eo hẹp, chàng ở thường xuyên cho làng lương mỗi tháng 6$00 đấp đổi hằng ngày, phần lo nồi vợ con, hụt sau thiếu trước, mới đây chàng nhịn ăn nhịn mặc, đăng bạc xin mua 1 năm báo N. C. M. Đ. ban ngày làm việc mỏi mê; tối lại có mấy giờ dư thì chàng lo đọc báo. Thấy vậy tôi có lòng mừng cho chàng biết nẻo sáng mà vào: Bao giờ cho quốc dân ta toàn cả ham đọc báo như chàng nầy vậy thì đường tấn hóa nước ta nhẹ mau thẩm thoát.

TRẦN CÔNG-CHÁNH, *Mytho.*

## THƠ TÍN

Đối hàng trân trọng kính thăm ông Lâm quang Sĩ cùng bửu hiệu được hai chữ Vinh-An, sau xin chúc cho quí hiệu việc kỷ nghệ cho mau thành tựu.

Sau đây bỉ nhân có mấy lời ngu siểng xin tỏ lòng cám tạ ơn ông có lòng sốt sắng mà chăm nom cái răng của bỉ nhân từ ấy những nay vẫn bền chắt như xưa, không hư hao chi, thiệt đáng khen ông là một người rất nên thiện nghệ.

Vì làm sao mà bỉ nhân được rỏ biết ông là một người thiện nghệ? Bởi vì khi trước răng tôi bị sâu ăn, bỉ nhân cũng đả nhiều phen đem cho người hoa kiều làm và mọi người khác, song ít tháng ăn vào vật chi hơi cứng thì nó lại hư.

Lần sau rốt bỉ nhân nghe người cố giao của bỉ nhân thuật chuyện rằng; hiệu của Lâm quang-Sĩ làm rất nên kỷ cang và bền chắt càng lâu lại [illegible] Cho nên bỉ nhân liền lại quí hiệu làm một cái từ năm 1920 đến nay là 1923 mà vẫn chắt như của tạo hóa biến sanh.

Thật bỉ nhân đáng khen ông là một người ăn học đến nơi, cũng không kém gì người Âu cùng người Mỹ.

Vậy cho nên bỉ nhân xin tạm đôi hàng minh ta ơn ông, sau xin ấn hành trong quí báo Nông-cổ-mín-đàm được làm giới thiệu ngày sau trong Lục-châu chư khán quan có muốn dùng sự bền chắt thì xin hảy tạm dời gót lại tiệm của Lâm-quang-Sĩ thật chẳng sai lầm như lời của bỉ nhân phán đoán trên đây.

Trung Bình: NGUYỄN-PHÙNG-TIÊN, lai cảo,

**NHÀ MÁY XAY NAM-THUẬN-AN CỦA**
**M. NGUYỄN-CHIÊU-THÔNG**

Máy xay lúa chạy bằng điển-khí và máy móc mới tinh-hảo, ở góc đường Palikao Cholon.

Giây thép để Thông Cholon Bình-tây
Giây thép nói số 729.

ba giờ sáng, bịnh trở một ngày một ngày. Qua năm giờ bừng sáng thì chàng phát làm xung, mồ hôi đổ hột... Khi khỏe được chàng mới trăn trối thiệt với mẹ và cầu xin mẹ làm sao nhắn tin nàng cho chàng thấy mặt trước nhắm mắt.

NGUYỄN-PHÚ-HANH.

*(Sau sẽ tiếp theo)*

## Quách-văn-Thừa

**THẦY THUỐC CHUYÊN RÒNG NGHỀ TRỊ-BỊNH CON MẮT**

*No 152, Rue Chasseloup-Laubat, Saigon*
*Khít trường Nguyễn-xích-Hồng*

Tôi chuyên môn nghề trị bịnh con-mắt, bởi vậy cho nên rành nghề lắm. Các chứng bịnh con mắt như là có mây cườm, vảy cá, bò lạch, nhậm, đom, mờ con mắt đều trị được, dầu đau lâu mấy năm bất luận cũng có thể trị được. Trừ ra con mắt tự-nhiên, bị vít tích mà hư lâu rồi thì đừng đến.

Ai đau con mắt xin đem đến tôi coi, như tôi lãnh trị được thì sẻ đăng đàng mà trị; tiền nhiều ít tùy theo bịnh đau nặn nhẹ lâu mau. *Cách đăng đàng của tôi không lấy tiền trước*, ấy cũng đủ tỏ cho chư vị rỏ rằng tôi chắc ý về sự tinh-thần mầu nhiệm của khoa thuốc tôi, chớ tôi dại gì đi chịu mất công-không và tốn thuốc không! Hễ tôi trị bịnh nhẹ bớt mới lấy tiền một ít, gần hết sẻ lấy tiền đủ!

Cặp con mắt là vật quí trọng nhất trong thân thể con người! vậy chư vị phải cẩn thận. Có bịnh thì phải trị liền đừng để lây lất lấy là xức thuốc bậy, rồi sau ăn-năn chẳng kịp.

Ai có bịnh con mắt hãy đến cho tôi coi thử, tôi sẻ vui lòng tiếp rước. Ai muốn viết thơ hỏi thăm đều chi tôi sẻ vui lòng hồi-âm.

QUÁCH-VĂN-THỪA
Chez QUÁCH-VĂN-THỚI
*Arpenteur du Cadastre, Saigon.*

## LỜI RAO CẦN KÍP

*Hòa-an, le 28 Juin 1923.*

Chúng tôi ký tên dưới đây:

Rao cho ai nấy đặng hay rằng ông Nguyễn-ngọc-Trương 83 tuổi Đại hương cả làng Hòa-an (Cao-lãnh) Sadec nay ông đã già yếu lờ lẩn. nên chúng tôi xin ai nấy có cho ông vay bạc xin đem những tờ giấy làm bằng cớ đến tại nhà Công làng Hòa an thì chúng tôi sẻ trả tất vì ông có nhiều kẻ nghịch thù sợ e đến khi ông khoản rồi thì nhiều người đến sanh ra nhiều việc.

Lời rao nầy hạng định trong 3 tháng nếu quá hạng định thì chúng tôi không nhìn biết đến nợ-nần ấy nữa.... Tờ nầy làm tại làng Hòa an, ngày 28 tháng 6 tây năm 1923.

Trần-thị-Cậy,
Nguyễn-ngọc-Sum,
Nguyễn-ngọc-Giáp,
Nguyễn-ngọc-Thiệt,
Nguyễn-ngọc Quản,
Nguyễn thị-Cung.

*Người viết tờ:* NGUYỄN NGỌC GIÁP.

## HƠI ĐỨNG NHIỆT THÀNH!!

Bổn hiệu cũng nóng vì lòng Quê-hương cùng Đồng-bào, nên năm nọ có lập lò chế tạo trà Annam ta ai cũng biết là trà TRÁI-TIM-ĐỎ! Mà thiệt! từ năm nay coi Đồng-bào ta có hơi ưa Trái-tim đỏ đỏ! mừng thay!!!

Kế đó lại mở thêm cuộc trử cùng bán sỉ và bán lẻ đủ các hóa vật của người Bắc-kỳ chế tạo, như nón, lợp nón, làm Ruban nón, khăng, hàng, tơ, vải mùng, đờn, đồ cẩn, ghế và đồ móc áo theo kiểu Thonet, giày giép, rọi gân bò và đồ thường dùng v. v Nói [illegible] phải, cũng nhờ Quí-khách thương tình, nên cuộc thương-mải ngày càng tấn phát.

Lại cũng có mua và bán đồ sành xưa, và lãnh gắn đồ sành bể lại lành khỏi đóng cúc.

Sẳn lòng lãnh Đại-lý các thứ thuốc hay của Đồng bang ta bào chế ra và làm các việc ăn huê hồng v. v.

Bổn hiệu rất mong tình chiếu cố của Quí-khách giúp cho!!

*Bổn chủ nhơn kính.*
KỲ-TÂM-HIÊN
Dấu riêng Trái-tim Đỏ
*61, 32 Bd. Testard, Cholon, Cochinchine*
*Phố góc xe lửa Cholon Mytho*
*Tín điển và thơ:* Kỳ-Tâm-Hiên Cholon.

## CÁO BẠCH

Kính trình quí-ông quí bà, quí-thầy và quí-cô đặng rỏ. Nay tôi có lập nhà ngủ tại Nam vian (Pnompenh) mạng hiệu là nhà ngủ « *au* PETIT PARIS » Phòng ngủ nầy, ngày đêm đều có gió thổi rong, bốn mùa thầy đều mát mẻ. Nào các vật-liệu cũng đều vừa lòng khách nhơn cả. Vậy, quí ông quí bà, quí thầy và quí-cô như có dịp đến xứ nầy, xin mời ghé lại nơi đây, trước là tiện bề nghỉ ngơi, sau vì tình đồng-chủng giúp tôi cho mau nên việc, thì tôi hết dạ thạnh tình, những khách nhơn có lòng huệ-cố.

Nay kính cáo
Mme HAI TRY
Patronne « au Petit Paris »
*Rue armand Rousseau, Pnompenh.*

PHẢI *làm ruộng* mới có thóc,
PHẢI *buôn bán* mới có lợi,
PHẢI tập tành *nghề-nghiệp* mới khéo,
PHẢI *cần học* trí mới mở mang.

TRƯỜNG KÝ-TÚC

## Huỳnh-công-Phát

*Bd Kitchener Cầu ông-lảnh, Saigon*
*Téléphone 438*

Bãi trường chiều ngày thứ tư 11 Juillet 1923, nhằm ngày 28 tháng năm Annam.

Khai trường sớm mai ngày thứ tư 15 août 1923 nhằm ngày mồng bốn tháng bảy Annam.

Học trò cũ xin nhớ ngày tựu trường cho đúng.

Học trò mới, nếu muốn học nơi bổn trường, xin gởi thơ dặn chỗ trước kẻo hết chỗ. Muốn rõ thức lệ Bổn-trường, xin gởi thơ, trường gởi đến liền.

*Nota.* — Luôn dịp, trường xin nhắc 30 trò thi đậu Bằng cấp sơ-học năm ngoái (session du 11 Juillet 1922) có dịp, xin ghé trường mà lấy Bằng-cấp của mình, vì Quan trên mới gởi Bằng-cấp ấy lại nơi trường.

Còn hội thi Bằng-cấp sơ học năm nay (session du 28 juin 1923) chừng có tin, trường sẽ đăng báo

HUỲNH-CÔNG PHÁT
*kính đốn.*

## Trăm năm không phai

**NHÀ HỌA-CHƠN-DUNG**
**NGUYỄN-ĐỨC NHUẬN**

*Số 73, Boulevard de la Somme*
(NGANG GARE XE LỬA GIỮA CHỢ CŨ) SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng-cấp đấu xảo Hànội; mới năm rồi dự cuộc Đấu-xảo thành Marseille lại được thưởng bằng cấp và Médaille rất xứng đáng. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin gởi hình chụp đến hoặc viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rỏ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

## SÁCH RẤT HỮU-ÍCH

Hai cuốn sách rất nên hữu ích cho những người chức việc làng.

1° Một cuốn tên là TUẦN TRA PHÁP LỆ.

(Guide formulaire de Police judiciaire) giá............. 2$00

2° Một cuốn tên là Sanh tử hôn thú.

(Guide formulaire d'Etat Civils giá................ 2$00

Có trữ bán tại nhà tác giả.

VÕ-VĂN THƠM.
Canthơ.

## AU «VELO-SPORT»

*50 à 54, Bd. Charner et rue d'Ormay. — SAIGON*

Xe máy hiệu **WONDER** là một hiệu
TỐT NHẸ NHÀN CHẮC CHẮN

*CHẠY ÊM VÀ CÓ CHỪNG*

**ĐỒ LẠI RẤT NHIỀU VÀ SỤT GIÁ**

Đồ phụ tùng trong cuộc tiệt xe-máy đẹp.

ĐỒ MUA THÌ GỞI THEO TÀU,
XE LỬA VÀ THEO NHÀ THƠ.

HÃNG NẦY BẰNG LÒNG CHO BẠN HÀNG TRẢ PHÂN NỬA TIỀN MUA XE-MÁY BẰNG GIẤY QUỐC-TRÁI LANGSA TÙY THEO GIÁ ĐÓ TRONG NGÀY TRẢ

**AU «VELO-SPORT»**

## BÁN XE MÁY

**Và đồ phụ tùng xe máy**

Báo cùng lục-châu quới vị đặng rõ, tiệm tôi có bán đủ thứ xe máy và đồ phụ tùng xe máy như chư quới vị muốn mua sỉ và mua lẻ thì tôi có bán giá rẻ hơn các nơi, xin quới vị muốn dùng món chi thì viết thơ cho tiệm Nguyễn-phước-Long dit Năm Sách Mytho.

Nay kính,
*Nguyễn-phước Long dit Năm-Sách, Mytho.*

XIN ĐỌC TIỂU-THUYẾT
**SƯƠNG MAI NGỌN CỎ**
Nơi trương thứ tư. *Hay lắm!!*

# HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG

**(Rizeries d'Extrême-Orient)**

***Hội nặc danh vốn hùn 25 triệu quan tiền Langsa đều đóng tất số***

**Ở tại SAIGON, đường Belgique, môn bài số 15. — Nhà máy xay và kho trữ ở tại CHOLON**

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIÙM TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — CHỞ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

**Trước khi bán lúa,** xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu, bổn-hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — MUỐN HỎI CHI THÌ BỔN-HIỆU SẴN LÒNG CẮT NGHĨA CHO HẾT.

Phòng việc ở tại đường Belgique, môn bài số 15.

[illegible]

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

Hỡi người Annam! Có cần dùng thuốc tây thì hãy đến tại *Trung ương dược phòng* của *ông MUS*, bào chế tề sư nhứt hạng ở đường Catinat số 195 *Saigon*. Thuốc tốt, giá rẻ.

# KOREAN GINSENG

**KORÉAN GINSENG là một thứ thuốc bổ cứu cho máy thân thể đặng vận động mạnh mẽ.**

**Nó bổ tạn phủ thì hay lắm thiệt nó rất có ích cho những người ở về xứ nóng nực.**

**Duy có một mình KORÉAN GINSENG làm sự phước ấy mà thôi.**

BIÈRE ASAHI

CÓ MỘT MÌNH HÃNG *THE MITSUI BUSSAN KAISHA L. T. D.*
TRỮ BÁN MÀ THÔI, MÔN BÀI SỐ 80 ĐƯỜNG D'ORMAY, SAIGON.

## TẬN-TÂN-HIỆP-THÀNH

Ở TẠI ĐƯỜNG VIÉNOT, SỐ 40, NGANG CHỢ MỚI SAIGON

Nhãn hiệu có cầu chứng tại Tòa — **HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế nghiệp,** — Marque déposée

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiêm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưn bằng đồng si ni-kên (Nickel) quí-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức (Contre remboursement) nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn bạch.

### MUỐN BÁN

Muốn bán một cái xe hơi hiệu Delahaye 4 cylindres 14/18 mã-lực, 7 chỗ ngồi.

Còn mới tinh hảo, đèn dọi bằng điển-khí, và khí đá; đồ gát bánh xe và bánh để đổi.

Giá nới lắm.

Ai muốn mua xin do nơi (nhà hàng Rotonde) Hotel de la Rotonde hay là nơi bổn-quán cũng được.

## Thuốc hiệu *ROB* của quan thầy *ROBER* bào-chế

TẨY ĐỘC BẰNG LOÀI THẢO MỘC

Dùng cái tinh-ba của cây *Salsepareille* (xích-phục-linh) và cây *Cresson* mà chế ra.

Chữa các chứng bịnh ngoài da, lác voi, lác, ghẻ phỏng.

Đau nhức xương, đau đường huyết chạy, ghẻ và ghẻ hờm, ung nhọt, nhức trong mạch máu.

*Trị chắc lành bịnh mọc mục trong da (đinh-sang)*

Thuốc nầy dùng ròng thảo mộc chế ra, đã khử các thứ có chất độc và hiểm-nghèo, vị thuốc ROB của quan thầy ROBER bào-chế để *trục-khí và làm cho cả cơ-quang trong minh mạnh lại.*

Thuốc nầy uống dễ chịu, mau chạy, dễ tiêu hóa, dịu-dàng thơm-tho, quả là thứ thuốc *tẩy độc* rất hay.

*Làm cho máu ra tinh khiết,* bất hạng là nam, phụ, lão, ấu, lúc đổi thay mùa tuyết nên dùng nó mà ngừa bịnh.

*Trữ bán.* — **PHARMACIE CENTRALE MUS,** đường Catinat từ số 195 đến 201, Saigon.

**Thuốc dán của quan thầy ROBER chế**

Khi dùng thuốc ROB uống trong thì nên dùng thuốc dán của thầy ROBER (*Dermatosine* du Dr ROBER) mà dán ngoài, thì trừ cả các chứng bịnh ngoài da.

### "Rất đẹp"

Kính cùng chư quí vị trong lục-châu đặng hay. Tiệm tôi ở tại đường d'Ormay môn bài số 65 Saigon. Có đủ các thứ nón thiệt tốt. Như là nón nỉ bìa lớn, bìa nhỏ đủ kiểu và đủ các thứ màu, và cũng có bán nón Casque nhiều thứ kiểu coi rất đẹp. Mỗi kỳ tàu ở bên Tây lại. thì tôi đều có đặng nhiều thứ nón kiểu mới, gởi lại luôn luôn.

NGUYỄN-VĂN-MÍT
*Chapellerie*
Nº 65 rue d'Ormay. — Saigon

廣東天喜堂調經祟

### Thuốc Điều-kinh

*Của hiệu THIÊN-HỶ-ĐƯỜNG*
*Quảng đông*

Phương thuốc nầy là của một người Vú ở trong phủ Thân-vương kinh-đô truyền lại. thuốc tốt chế đúng, chuyên trị các chứng về đờn bà, như thân thể yếu đuối, kinh-kỳ trồi sụt. uống nó rất kiến hiệu như thần. thiệt là một phương thuốc thánh về phụ-khoa, một thứ linh đơn để chẳng-tử vậy.

Bổn-hiệu làm tổng-đại lý, có gởi bán khắp các tiệm bào chế các hạt. Bổn-hiệu xưa nay có trữ bán *Quế-Thanh, Quế-Qui, Quế-Quảng, và Yến-hội-an, Dàn-phong, Trầm-Hương* vân vân hơn hai mươi mấy năm nay, giá bán rất mới.

Chư-tôn quang cố, hoặc tới mua hoặc gởi thơ bổn-hiệu xin hoan-nghinh hết.

*Tổng-đại-lý và Phát-hành.*
NGHĨA-THUẬN-HIỆU
Số nhà 278, đường Thủy-binh Cholon

HOTEL D'ANNAM

### *NAM VIỆT KHÁCH LẦU*

Nos 72 à 80, Boulevard Charner — 10, quai Le Myre de Vilers
*Đường kinh-lấp, đường Carabelli và đường mé-sông Le Myre de Vilers, SAIGON*

**HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm**

Kính cùng Quí-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiệu HOTEL d'ANNAM (*Nam-Việt Khách-Lầu*) phòng rộng mát và sạch-sẽ lắm, cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện cho Quí-khách. Xin Quí-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thông thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giãi phòng nữa cũng rất mát-mẻ tại đường mé sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10, Saigon.

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Cẩn khải.

PHÒNG TRỒNG RĂNG THIỆN NGHỆ

### Hiệu Lâm-quan-Sĩ

*Nº 92, Boulevard Bonnard*
*Ngang nhà thuốc thí (chợ mới) Saigon*

Kính cùng quí Ông, quí Bà, quí Thầy và quí Cô đặng rõ: Nguyên chúng tôi làm nghề trồng răng và bịch răng vàng có hơn tám năm dư, nên sự kỹ cang, chắc chắn và khéo léo của chúng tôi chẳng khác chi người Langsa, song một đều nên lưu tâm là nghề chung mà lại ý riêng của người thợ vậy mà thôi.

LÂM QUANG-SĨ
*Kính cáo.*

### MUỐN BÁN

4 cái xe hơi: 1 cái hiệu Brasier, 1 cái hiệu Clement Bayard, 1 cái hiệu Grégoire và 1 cái hiệu Renault.

Ai muốn mua gởi thơ hỏi M. Trương-ngọc Sỉ, Propriétaire d'aut à Baclieu, hay do nơi Bổn-quán cũng được.

NHƠN - TẾ

### Đại-dược Phòng

*69, Rue de Jardins, 69 Cholon*

Bổn-hiệu Nhơn-Tế dược phòng khi trước lập tại Thượng-Hải, có phân lập một tiệm tại thành Quảng-Đông; nay có lập thêm một tiệm tại Nam kỳ, nơi chợ-lớn, đường Jardins, môn bài 69. Chuyên ròng chế-luyện các thứ thuốc hay, xa gần cũng đều biết danh rằng rất thần nên thần-hiệu.

Bổn dược phòng có dùng cái nhãn «*Nhị tiên đi tìm mai*» làm tin, dám hứa chắc với chư tôn: thuốc của bổn dược Phòng toàn là nhứt hảo-hạng. Có trữ và bán le đủ các thứ thuốc *Cao, Đơn, Huờn, Tán* đều là ứng-nghiệm như thần. Nếu chư tôn có cần thuốc chi của bổn dược phòng, xin viết thơ đề «NHƠN TẾ DƯỢC-PHÒNG Nº 69, Rue de Jardins Cholon» thì chúng tôi sẵng lòng gởi đến lập-tức chẳng sai; mà xin gởi *Contre remboursement;* (đem tiền đến nhà thơ mà nhận lảnh thuốc) tiện hơn.

Và xin chư tôn có mua hãy nhớ nài cho được cái nhãn như trên đây thì mới được thuốc tốt lại khỏi lầm đồ giả.

Những thuốc hay của bổn hiệu sẽ lần kể ra sau đây:

#### BẢO PHẾ CHỈ KHÁI DƯỢC THỦY

*Thuốc nước trị bịnh ho*

Thứ thuốc nước nầy dùng các món nguyên liệu thượng hạng trừ đàm trợ phế mà chế ra. Phàm ai mắc phải các chứng ho về bịnh phổi, chẳng luận lâu hay mau, nặng hay nhẹ uống thuốc nầy một lần thì thấy đàm tan ho dứt, bổ phế đặng tư nhuận, cuốn họng sanh nước miếng. Nếu dùng thường, chẳng những hết ho mà lại sửa sắc mặt mịn màn, thân thể mạnh mẻ. Uống thứ thuốc nước nầy mà thấy công hiệu nhơn vì nó làm cho phổi đặng mát mẽ cuốn vị đặng phát khởi, bộ tâm kinh đã nhờ bộ vị kinh nhiều vật bổ dưởng, huyết dịch trong tâm tạng cũng vượng lên. Nếu ngũ tạng đều mạnh khỏe, thì có lẽ não thân thể không nỡ nang. Nên khuyên chư tôn nếu có bịnh đau phổi khá mua thứ thuốc nước Trừ-đàm-bổ-phế mà dùng. Thuốc nước nầy mùi diệu ngọt, hơi thơm mà thanh dễ uống, sức hay giúp sanh tinh dịch, nhận hầu tánh hay hóa đàm trừ ho, thanh phế hỏa, giúp cuốn phổi dễ bề hô hấp. Như người già cả hơi ngăn đàm bí mà ho, liền phải uống thuốc nước nấy thì thấy đàm thuận hơi thông ho dứt. Người tuổi trẻ bị trúng gió ho khang hoặc đàm nóng đóng dày hoặc ho ít đàm nhiều hoặc ngứa ngáy cuốn họng ho luôn không dứt hoặc kẽ làm lụng quá độ khiến nên bịnh phổi mà ho hen, khạt có ít đàm thân thể ngày thêm suy kém cả tinh dịch dưỡng sanh trong nội tạng đều hóa làm đàm nếu chẳng gấp trừ thì thân thể không tròng mạnh đặng.

Mỗi lần uống một muỗng canh lớn, mỗi ngày uống ba bốn lần.

Trẽ tuổi mà xảy cảm ngoại hàng, mắc chứng thương phong, bằng chẳng trừ cho sớm, biến thành chứng Lộ tư khái ho hoài không dức, là một đều khá sợ, hoặc đàm nóng đóng trong, sanh chứng cấp mạng kinh phong dùng thuốc nước nầy theo lúc mà uống đàm đóng trong liền tiêu ra nước, xuống dưới thì theo đường đại tiện mà ra lên trên thì do cuốn họng khạt ra đàm ra ho dứt cái phổi liền mạnh. Như thường hay bị dụng kịp thì lâm khỏi phải bịnh đau phổi thì cả nhà con trẻ đều khỏi lo mắc chứng đàm kinh bộ phế đả cường tráng ắc đặng sống lâu vậy.

Mỗi ve là................ 0 $ 50
12 ve là................ 5 00

## Thuốc hiệu con Bướm-Bướm

*Đường Tổng-đốc-Phương, ngan chợ cá. — CHOLON*

BỔ HUYẾT CƯỜNG THẦN «HUYẾT-TRUNG-BỬU»

Bổn dược phòng bán thứ thuốc «*Huyết-trung-bửu*» mười mấy năm rồi, lấy làm công hiệu lắm. Các ngài đã có mua «*Huyết-trung-bửu*» dùng rồi đều nhìn rằng là bổ ích cho thân thể, quả là bổ-huyết thêm tinh, sức hay độ-nhứt, tôi thấy người đời nhơn huyết dịch kém hao, mang bịnh cũng nhiều, nên bổn dược-phòng chỉ rõ các chứng bịnh nhơn huyết kém mà ra và sự công-hiệu sau khi dùng thuốc «*Huyết-trung bửu*» rồi mỗi mỗi chỉ rõ ra sau, cho chư vị đặng hưởng cái phước khương-kiện, là cái vinh-hạnh của bổn dược phòng vậy.

Công hiệu của thuốc «*Huyết trung-bửu*», trừ các chứng bịnh trong huyết-dịch.

Đầu nhứt, lưng đau, lỗ tai lùng bùng, thận hư, bởi huyết ít: uống «Huyết-trung-bửu» chẳng bao lâu thấy hết.

Xây xẩm, mắt lòa, hoải dương, huợt tinh bởi «Huyết suy» uống «Huyết-trung-bửu» thì mình mạnh ăn ngon.

Mặt vàng, da bủng, gót thủng, vị yếu, bởi «Huyết kém» uống «Huyết-trung-bửu» huyết đủ, lành bịnh.

Các chứng thổ-huyết, ngủ lao, thất thương, bởi «Huyết yếu» uống «Huyết-trung-bửu» mạnh tỳ, cố tinh.

Lơ lảng hay quên, tứ chi yếu ớt, bởi «Huyết thiếu» uống «Huyết-trung-bửu» bổ óc, thêm huyết.

Có thai, đẻ rồi, vị bịnh bạc đường kinh, bởi «Huyết hư» uống «Huyết-trung-bửu» bịnh mạnh, đền kinh.

Đường kinh không chừng, bịnh xích đái, bạch đái, bởi «Huyết khô» uống «Huyết-trung-bửu» đường kinh đúng, giứt bạch đái.

*Thuốc nầy có gởi bán tại các tiệm-thuốc Bắc khắp lục-châu.*

Mỗi ve lớn......... 2 $ 00. Mỗi ve nhỏ......... 1 $ 20

Muốn gởi cách Contre remboursement cũng được. (Nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lảnh thuốc).

NGƯỜI SĂN BẮN
NHƯ MUỐN BẮN CHO
CHẮC CHẮN, BẮN XA
VÀ CON THỊT PHẢI CHẾT LIỀN
THÌ HÃY ĐẾN HÃNG
ông **L. CAFFORT**
ĐƯỜNG CATINAT
MÀ MUA SÚNG ĐỦ HIỆU
KIỂU ĐƯƠNG THỜI Ở THÀNH
SAINT-ÉTIENNE
GỞI LẠI CÓ HƠN 1000 CÂY TRONG KHO

Dầu bạc hà hiệu **RICQLÈS** nầy trừ đặng bịnh tả rất thần-hiệu. Khi uống phải thêm vào một chung nước trà tàu nóng. Đương khi sôi bụng đi tiêu nhiều thì uống vào liền cầm được. Lại trong khi trời độc địa, mỗi bữa nên pha vào nước trà và bỏ đường uống thì càng tốt lắmš

Phải nhìn cho kỹ hiệu **RICQLÈS** kẻo lầm đồ giả mạo.

Thuốc chữa bịnh di tả là riệu bạc hà,

**(de Ricqlès)**

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

**Ricqlès**

vào rồi uong thì chữ dược việc di ta và giức dấu mấy sốt.

吟囘蔴荷吏涮柠樹病務
瀉買吏瘁戚頭窒羅神跂
凛係𠰘痕𠰘㕵𡎝㴰茶爣
朱文𨑗㴰蔳荷吏涮飢塵
𠰘痕塊𨑗

## Nhị-Thiên-Đường Đại-dược-phòng

*38, Rue de Canton, 38 — CHOLON*

ĐÁNH DÂY THÉP
ĐỀ NHƯ VẦY
**NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG**
**CHOLON**

*Dây thép nói:* **Số 658**

**Có bán đủ các thứ thuốc cao đơn huờn tán thần hiệu như sau nầy:**

### NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG THUỐC RƯỢU

(Thuốc rượu Nhị-Thiên Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông gởi lại; thiên niên tràng-thọ đoạt tạo hóa chí công, xưa nay chẳng có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thân điều hòa huyết-mạch, cường tráng tinh-thần, cho bằng thứ thuốc rượu nầy. Hễ uống nó thường thì mặt mày hồng nhuận: gái trai già trẻ, bốn mùa đều dùng đặng thật nó là bá bổ Thánh-dược, công hiệu như thần.

Nếu uống thuốc rượu nầy thường thì đặng tiêu trừ bá bịnh, tinh-thần khương kiện định dương toàn thân; khai-tì kiện vị, máu me đều đặng, nước da mịn-màng; những người mà tiên-thiên bất túc, hậu-thiên bất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng úa ốm gầy thì nên dùng nó hoặc muốn an-thai bảo-sảng, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo hậu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc Vệ-Sanh rất nên bổ dưỡng.

Chủ trị những bịnh kể ra sau nầy:

1º Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sợ tiên-thiên bất túc.

2º Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo hậu-thiên thất điều.

3º Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt.

4º Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo bịnh hậu thất điều.

5º Người văn nhơn mà dùng nó thì có ích về hán-trí mở mang.

6º Người thương-cổ mà dùng nó thì có ích vì cần lao mà không mỏi.

7º Người bỏ thuốc A-phiện mà dùng nó thì có ích vì nó khôi phục nguyên hình.

8º Người không có con mà dùng nó thì ắt nhiều con cháu.

#### CÁCH DÙNG

Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phút đồng-hồ tùy theo sức mình mà uống.

Giá mỗi ve lớn là.................. 1 $ 00
Mỗi ve thường (ve nhỏ) là.......... 0 20

Chư-tôn hãy nhìn cho kỹ cái nhãn ông Phật mập của hiệu Nhị-Thiên-Đường thì mới khỏi lầm thứ giả, uống vào sanh bịnh.

### HÓA ĐÀM THUẬN KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN

(*Thuốc huờn trị bịnh ho*)

Vã chăng đàm là gốc nơi thủy, nguồn cội nó là bởi nơi đồng thấp của thận đàm mà sanh ra nơi tì-đàm, rồi ngưng kiết lại nơi phổi, cho nên tì là chổ gốc sanh đàm còn phổi là đồ để chứa đàm.

Lời xưa có nói: Hễ trị đàm thì trước phải trị khí, khí thận thì đàm tiêu:

Cách trị như vầy mới phải phép.

Phàm hễ ngoại cảm lục dâm, nội thương ẩm-thực, thì phế khí ắt bị buất, tích tụ nước miếng lại mà thành đàm. Nếu trị không trúng cách, thì sanh ra hạch đàm, hoặc sanh bịnh ho, ngũ nghê không được, hoặc tay chơn dở lên không nổi, hoặc gân cốt nhức mỏi, hoặc nghẹt lỗ trái tim, hoặc lưỡi nói không được. hoặc sanh nhiều chứng lạ, nói chẳng hay cùng.

Nhưng mà bịnh đàm tuy nhiều duyên cớ, hoặc bị phong hàng thử thấp, hoặc vì uống, hoặc ăn đồ lạnh lèo sống sít, mỗi mỗi khác nhau: song chỉ yếu cần là trị cho thuận khí là đều thứ nhứt.

Bổn đường khảo cứu đã nhiều năm tìm các phương hay mà chế luyện huờn thuốc nầy ra, bắt câu lao đàm hay là ngưn đàm, cùng các chứng lạ; chẳng luận là bịnh nặng nhẹ, hễ uống thuốc nầy vào thì ứng nghiệm như thần.

Dầu cho bịnh đã lâu năm đàm chứa đã nhiều, hễ đam thuốc Hóa-đàm-thuận-khí-chỉ-khái-huờn nầy theo mình mà uống cho thường, thì nguơn khí lần lần bình phục, đàm khí tiêu hết quyền, chẳng cần đuổi mà nó tự nhiên cũng hết.

Chư-tôn có mua thì xin nhìn cho chắc nhãn ông phật mập của bổn hiệu Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

#### CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần uống một huờn sớm mai, trưa và tối, uống với nước trà.

Mỗi huờn giá là............. 0$10
Mỗi hộp 10 huờn giá là...... 0 90

#### THÁI-DƯƠNG-CAO

Thứ thuốc dán nầy để dùng ... màng tang, trị về bịnh chóng mặt, nhức ... thần hiệu.

Giá 2 miếng là.............. 0 $ 05

## THỢ XẢO-THỦ

TRAN-VAN-MACH 陳文脉 SAIGON

Bổn-hiệu có khắc con dấu huê-mỹ theo kiêm thời, bán nón đủ kiểu, cặp da, làm đủ kiểu dateurs, folioteurs numéroteurs, bản đồng và cẩm-thạch. Sửa máy may và nhiều việc khác. Kính mời quí vị đến đường Catinat số 5, tôi hoan nghinh và cám ơn.

Rượu chát trắng và rượu chát đỏ hiệu «con dơi» (CHAUVE SOURIS) thiệt là một thứ rượu hảo-hạng!
Rượu bọt SPARLI màu vàng dợt — champagne hiệu MONTBELLO.
Rượu mát PESTRIN uống vào trừ đặng bịnh trong đại-trường và tiểu-trường nhứt là trừ những loại sên lãi thời lấy làm thần-hiệu lắm.
Rượu mát NAPOLÉON mỗi thùng 100/2 và 100/4.
Rượu TISANE MOUSSEUSE, hiệu MARQUIS DE WESBAY.

*Có trữ bán tại hãng HENRI BLANC đường Catinat môn bài số 65 Saigon.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ kho Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)
Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.

# PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON



## Maison An-phong

**Bijouterie, Soierie de chine, du Tonkin, Cochinchine, Cao-lanh**

Hiệu tiệm An-Phong ở tại chợ Cao lãnh, có bán đủ đồ Nữ-trang theo kiểu kiểm thời. Chuyên nhuộm hàng đen, đặng chư Quí khách ở Lục-châu khen ngợi. Mục đích của bổn-hiệu lấy sự thật-thà cẩn-thận. Quí khách ở xa gởi thơ đến, cũng như dịch thân đến tại bổn-hiệu vậy, hoá vật kể sơ-lược như sau đây:

*Đủ các thứ hàng tơ lụa tàu, như là Lảnh Nhiễu, vân, xuyến, minh đoạn, minh-trừu cẩm châu, Lục-soạn, cũng-xá, hàng trắng. Các thứ hàng màu nhuộm đen, bổn-hiệu nhuộm đen thật thâm, diệu nước láng, vì có thợ nhuộm khéo, và tại xứ có nhiều chàm tốt, nên hàng đen của bổn-hiệu chắc-chắn không phai trổ.*

*Bổn-hiệu có bán hàng Bắc tại Hà-nội Lương, the, băng, Quế, vân, Lược lụa, v. v. và hàng vườn tại chợ Thủ.*

*Qui khách muốn mua vật chi, xin gởi thơ ngay thì bổn hiệu gởi lại kỹ-lưỡng chắc vừa lòng. Như quí khách muốn mua nhiều mà bán lại, bổn-hiệu tính giá nhẹ, muốn hỏi giá rước cũng trả lời liền.*

*Hàng gởi contre Remboursement.*

*An-phong, Chủ-nhơn ;*
**NGUYỄN XUÂN-TRƯỚC**
*Cần-bach.*



Người phong-lưu thường ưa dùng thứ thuốc hiệu **MÉLIA** của hãng L'U. C. I. A. lãnh làm Đại-lý cho cỏi Đông-dương. Vì thuốc **MÉLIA** hút thơm khói, ngon đầm, có nhún sáp một đầu để ngậm khỏi nóng môi. Trong mỗi gói lại có đính theo một tấm hình rất đẹp. Thử hút một điếu, tinh-thần lấy làm sảng-khoái.

## Ste anonyme Trung huê, manufacture Cochinchinoise de Tabacs, Cigares et Cigarettes

*Quai de Belgique nos 217 à 224 Saigon*

(Nam-kỳ Trung huê yên-thảo hữu hạng Công-ty)

**Thuốc điếu hiệu CON Ó mỗi gói 20 điếu.**

Thứ thuốc nầy vấn lớn điếu ngon được mỗi điếu hút đặng lâu hơn các thứ thuốc khác.

**Thuốc điếu hiệu LÁ TRE mỗi gói 20 điếu.**

Thứ thuốc nầy trí danh đã lâu rồi ai ai cũng biết, thiệt là ngon gắt, nhiều người ưa thuốc thiệt ngon thì dùng thứ nầy làm sao cũng vừa ý.

**Thuốc điếu hiệu NGÔI SAO mỗi gói 20 điếu.**

Thứ thuốc nầy nhẹ thơm, hút rồi miệng còn thơm, thường hút nó thì 2 hàm răng đặng chắt, không khô cổ, và hút hết điếu thuốc rồi mà mấy đầu ngón tay hãy còn thơm dịu, mấy ông không ưa thuốc gắt thì dùng thứ nầy rất hạp.

Chư quân muốn ngồi xem mỹ-nhơn tranh cũng là năm khác danh sơn hình, vậy nhân dịp nay xin chớ bỏ qua rất uổng.

Nguyên vì bổn Công-ty chẳng tiếc số tiền trọng phí rước thợ danh họa bên Thượng hải sang qua vẽ tượng mỹ nhơn và tranh sơn thủy, mỗi bức đều có đính nguyệt phần niên lịch tàu và lịch tây, vài bữa đây sẽ ra rất nhiều nhưng mà không phải bán, bổn Công-ty định sách lệ cho chư quân như vầy:

Ai có đủ 20 cái bao thuốc Ngôi-sao thì đổi đặng 1 bức mỹ nhơn và lịch.

Ai có đủ 25 cái bao thuốc Cây-tre thì đổi đặng 1 tấm sơn thủy và lịch.

Ai có đủ 30 cái bao thuốc Con-ó thì đổi đặng 1 tấm sơn thủy hoặc một bức mỹ nhơn và lịch.

Như ai có ba thứ đủ 30 cái cũng đổi đặng 1 tấm hình và lịch hoặc mỹ nhơn hoặc sơn thủy.

**Chỗ đổi hình và lịch:**

Cholon. — Lương-phước-Sanh, Rue Marins n° 223.
Cholon. — Chía ky Lan, Rue Gaudot n° 59.
Saigon thì tại bổn Công-ty, quai Belgique n° 217 à 224.
Vậy ai có bao thuốc không mà nhiều hiệu chẳng đủ số, nầy thì mau đem đến mấy tiệm đã trên đây mà đổi thì đặng liền chẳng sai.



## CHƯ VỊ Ở XA

Xin hãy viết thơ ngay, bằng chữ quốc-ngữ mà mua rượu SÂM-BANH (Champagne) thượng-hạng ở thành Reims, Pháp-quốc.

Có trữ tại hãng.

OPTORG Công-ty
[illegible] — SAIGON

Là người thay mặt cho Ô. H. MUMM và Công-ty nơi Đông-Pháp và [illegible]

[illegible] COGNAC [illegible]

Chư vị ở xa hãy gởi thơ ngay cho [illegible]



## Đường đến cảnh tiên

Chân-thành lớn nhiều dân cư-ngụ,
Lầu, đài, dinh, xe, ngựa dập dìu.
Càng đông khi thở càng nghèo,
Nực nồng khó chịu sanh nhiều hừng đau.
Muốn ngừa trước thì nên mau tới,
Đường Bonnard ở góc nhà thương
(nhà thương thí).
Nơi nhà hiệu **The Crystal.**
Trữ nhiều thứ rượu tinh anh trong đời,
*Limonade* như lời hẫn thật,
Uống một ly khỏe khoắn tinh thần,
Mua thì coi nhãn ân-cần.
Trái châu tỏ rạng, bài đồng cầm lưa.
Nghe của tốt người ưa làm giả,
Đặng tóm thâu mối lớn vô tay.
Cúi xin quí-vị đặng hay,
Giúp nhau làm ngõi ngàn ngày đừng quên.

**The Crystal,**
*đường Bonnard gần nhà thương,*
SAIGON.



ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐÓNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LÊ-VĂN-BỀN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

SAIGON

*17-19 Rue Amiral Courbet, (Halles Centrales)*



## TIỆM ĐÓNG XE

SỬA XE VÀ BÁN ĐỒ PHỤ TÙNG
*Đường Lure môn bài số 99 và 101*
*Đất-hộ* (SAIGON)
**TRẦN-VĂN-HIỆP** chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí-khách đặng rõ Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo; xe bò; cũng có đóng thùng xe he theo kiểu kiểm thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, muối xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giáu bên tàu chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiếng đèn tây đồ bắt kể xe độc chiếc và song mã bằng đá tây may rất khéo và chắc, có bảo yên cởi, chuông đạp hai tiếng, bình để thấp đèn khi đi theo xe, sơn xe và sửa xe.

Cái mới quí khách có dịp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiểu, mua giúp làm ngõi thì tôi rất cám ơn ba cố.

Còn như quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả thì sẵn lòng hầu đáp.



## LỜI RAO

Xe máy mới từ 65$00 đến 130$00 xe Peugeot bán giá hãng lớn Saigon.

Có bán đủ đồ phụ tùng xe máy, khăn đen thiệt tốt, giày bắc, giày hàm ếch kiểu nay. Hàng tàu, hàng bắc, đèn tây nhiều kiểu.

Pháo tây làm thật giống, quí ông ở xa muốn biết giá hàng, xin hỏi mục lục (Prix courant). Bổn hiệu sẵng lòng gởi cho không.

TRƯƠNG VĂN-HANH
*(Gần tòa bố) Sadec.*



## THI-THƠ
## Tiệm thợ Bạc

**NGUYỄN-VĂN-ĐẠO**
Bijoutier ancienne Maison de NGUYỄN-VĂN-GIÁO
*13, rue Schrœder, Saigon*

Kính cáo cho quí ông, quí bà đặng rõ, Nguyên tiệm nầy ngày trước là tiệm của Nguyễn-văn-Giáo, đã mãng phần rồi. Nay cha là Nguyễn-văn-Đạo cũng làm đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền, kiềng, nhuồi, bông tai, nút áo, vàng dôi, Mền cẩn, neo bộng, neo đặt, đồng chiếc văn vân. Đủ thứ theo kiểm thời, cũng như ngày trước vậy. Xin quí ông quí bà, muốn dùng món chi; xin vời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông, quí bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông, quí bà dùng.

Kính cáo **NGUYỄN-VĂN-ĐẠO.**
*Bijoutier, 13, rue Schrœder, SAIGON.*



Muốn cho ban đêm mà:
*sáng sũa ban ngày* thì hãy mua một cây đèn

**HIỆU INTENS**

là đèn kiểu mới tạo chế, đốt bằng *Dầu-lửa* sáng 800 ngọn bạch-lạp. Có bán tại tiệm

**Trần-quang-Nghiêm**
*đường Espagne, số 200 (góc Chợ-mới)*
SAIGON



## AI MUỐN ĐẶNG GIÁ RIÊNG?

Muốn đặng giá riêng sẽ viết thơ cho Bổn-hiệu mua sĩ những:

**Giày bắc, giép bắc, đờn cầm bắc;**
**Rượu chác hiệu Bordeaux, Médoc, Preignac.**
**Thuốc Nam hoàng, thuốc Tây-đọc, rượu-cam.**
Nước mắm hòn Phú-quốc.
Hỏi nơi hiệu:

**ĐỒNG-QUANG**
GROS — *Dépôt particulier, Epicerie vins et liqueurs* — DÉTAIL
*Trà-ôn.*



## Tiến-Đức Công-ty

*Môn bài 192 đường Espagne (đàng sau chợ mới) Sài-gòn*

Đóng các thứ đồ dùng chạm và chung, làm bằng cây quý Bắc-kỳ là giường, tủ, bàn, ghế vân vân. Đủ các thứ kiểu đời xưa và đời nay. Làm đã kỹ cang, tinh, xảo mà giá lại hạ. Lại có xưởng làm tại Bắc-kỳ tỉnh Hải-phòng môn bài 84-86 con đường Paul Doumer.

Chư qui-khách muốn kiểu gì cũng xin làm được vừa ý cả.



Bài tứ sắc hiệu SONG-LONG (Con Rồng) của hãng L'U. C. I. A. chữ nho gọi là « An-Hưng » ở Saigon đường kinh lấp (Boulevard Charner) số nhà 34 đã tốt lại chẳng hề phai màu, cười mặt; lâu đánh lâu chừng nào cũng còn tốt chừng nấy. Vậy xin chư quí ông, quí bà hãy mua mà đánh thử cho biết. Một bộ bài hiệu SONG LONG nầy chơi đánh lâu bằng bốn năm bộ bài của các hiệu khác. Và từ nay về sau ở ngoài mỗi bao lớn thứ tứ sắc nầy bổn-hãng sẽ đóng con dấu bằng chữ đỏ y như đây đặng thường cho kẻ thường mua bài tứ sắc của bổn hãng. Hễ góp được mười con dấu ấy, hoặc là xắp lên, và phải cắt con dấu chữ đỏ dính luôn miếng chữ nho, gởi lên cho bổn hãng đặng lãnh đồ thưởng.

Trong những con dấu chữ đỏ dán trên mỗi bao lớn bài tứ sắc SONG-LONG của bổn-hãng đều có bổn đại-lý ký tên; những con dấu nào không có bổn đại-lý ký tên thì là mạo giả. Xin chư ông qui bà hãy xem cho kỹ.

L.U.C.I.A.

SAIGON

N° 10

# SƯƠNG MAI NGỌN CỎ

(Ái-tình Tiểu thuyết)

*Vanité des vanités, tout est vanité. (Ecclésiaste 1. 2)*
*Hư-hoa trong hư-hoa, thẩy đều hư-hoa. (Truyền đạo 1: 2)*

*(Tiếp theo)*

Vả, ký-giả đã nói rằng: *Thế-Vinh* có cậy *Hoài-nghĩa* ở lại trong nầy, coi sóc trong khi đêm tối chung với người đi và *Đào nương*. Song người đi đã thức nhiều hôm, có khi bị dồn-dập mệt, nên ngũ quên đi, để cho *Hoài nghĩa* và *Đào-Hoa* canh thức. Thế thì ngoài ra nào còn ai khác, chàng với thiếp, thiếp lại với chàng, đêm thâu nhà tĩnh, một ngọn đèn xanh, cây duyên nung đốt lửa tình, nguồn ân biển ái là mình với ai! Lúc chung chạ một nhè, ngoài ra người đi, chỉ còn cặp uyêng-ương niên-thiếu, thử nghỉ xem cái cảnh hảo nầy sao! Kìa bóng hồng ai thấp-thoáng, tiếng nho-nhỏ ai thưa qua, cặp làn-thu ai ngần-ngại, bộ dáng ai rụt-rè, càng gần nhau bên mình, càng nghe ai nói hỏi, càng đối mặt tại nơi phòng phát-sanh biết bao tình luyến-ái, non non nước nước, gió gió trăng trăng. Nào phải là đều ảo-vọng, quả là một lần hội-hiệp đôi-đường, ngàn dậm quan san thâu lại trong gang tấc, lời ngọc tiếng vàng, nguồn ân biển ái, đem tâm hồn gởi ra ngoài thế-thượng nương bước Nguyễn Lưu để nhập lối Thiên-Thai.

Mặc kệ canh khuya, cứ ngồi kề nhau mà đàm luận; hết chuyện nầy sang trò khác, lần lần cũng dần đến chuyện ái-tình. Thế mới biết phàm tình-tứ chi mình đã có nơi lòng, niềm tây chi mình quyết đóng chặt lại nơi lòng, khó mà gìn giữ cho nhẹm thay. Sách có nói rằng: «chẳng có việc ẩn-bí chi mà không bị tiết-lậu, cũng chẳng có kín nhiệm chi mà không bị biết. Đều chi ta nói trong tăm-tối, khá tỏ ra nơi ban ngày, và đều chi nghe nơi tai hãy giảng ra trên mái nhà.» (Mã-thái phước-âm X: 26-27). Hiện nay, xảy ra cảnh *Đào-Hoa* và *Hoài-Nghĩa*, quanh quất vắng tanh, người nhà ngũ lặn, cái bóng trăng thanh chiếu rạng khóm cỏ chòm hoa, ngoài nội luộc ngàn tiếng côn-trùng rập rình [illegible] Hóa công chí-thiện, các [illegible] tâm-sự dễ mà khóa kín nơi lòng! hãy cảm thương? Kìa đôi lứa đưa nhau ra ngoài sân gạch gấm, sánh vai nhau thầm-thì lời vàng, tưởng chừng chị Hằng đa-tình kia cũng phải chậm chậm dừng chơn giây phút. Hỏi chị Hằng kia ơi, hãy dừng gót vàng lại, hãy chậm bước trên khoản thanh-khung lại, hầu rải ánh ngần ngà mát dịu của chị cho đôi lứa thanh-niên. Kìa sao vội vàng bước ngọc, kìa sao lần khuất trong cung mây? Há một thì hội-hiệp dường nầy là có hiếm lắm ư? Há chị chắc rằng ngày sau còn hội-hiệp như vầy nữa đó ư?

Nhơn cái cảm-hứng trong lòng của *Đào-Hoa* chan-chứa, nàng bèn cất tiếng nói rằng:

— Quí thật, quí thật, cái đêm trong trăng rạng!

Ngọn thanh-phong đêm hạ kia, cái bóng nguyệt-lượng kia, bức tranh cây cỏ dưới bóng chiếu của trăng kia khiến lòng thiếp cảm-hứng cách dị thường, đem tả ra bằng lời nói, khó mà tả cho cặn kẽ thay. Kìm-[illegible] ngày trước thiếp cũng có gặp [illegible] cảnh như vầy, kỳ thay! Lòng [illegible] phới động mối cảm-tình, rồi [illegible] nguồn gió lạnh từ đâu đưa đến lạnh tợ như tro. Nay được cùng kim-lang bên cạnh, cũng đứng trước cái cảnh [illegible]-bản nầy, hà-tất lòng lại phải động một đều cảm lạ, nghe như mình lạc đến chốn non bồng nhược thủy, mối trần-ai đã cồi sạch ân-lân. [illegible] thật! Nào ai có ngờ ngày [illegible] mình được gần gủi nhau thế nầy, nghiêng mình qua câu-lơn nhặt khoan lời kim thạch, để bày lòng tỏ dạ, thường hưởng cái thú đêm hè trăng tỏ ở chốn đồng xanh... Thôi, sự lừa-lọc của hóa-công là mầu nhiệm, song nhờ Lão-Tơ muốn dồi ta hưởng lấy thức hương-tình ngỏ cho phỉ duyên cá-nước. Ta nên tán-dương Nguyệt-Lão đó, vì ông có lòng khán-cố đôi lứa ta hôm nay.

*Hoài-Nghĩa* nghe nàng nói vậy, bèn đáp rằng:

— Hễ là công việc Hóa-công làm ra đều là mầu nhiệm. Trước kia, ta chưa biết nhau, mà đồng có một cảm-tình nhau, bèn tìm kiếm nhau [illegible] trước kia ta chưa thấy nhau, chỉ có nghe tiếng nhau, dường có ý mến chuộng nhau rồi. Ấy quả do nơi tư-tưởng mà ra, do nơi cảm thiêng-liêng mà có, nên có mà mình không rõ thật, cũng là mầu-nhiệm. Kìa thứ hoa cỏ ngoài đồng, nào có ai gieo mà nó mọc, nào có ai tưới mà nó lên. Thử nhìn lấy một cánh hoa, nào có ai gia-công cho màu bắt chỉ; nhưng dẫu sắc áo nghê-thường nơi cung nguyệt, dẫu sắc áo vua Salomon, vua nhà Tần, sang trọng đến đâu, cũng khó sánh được với nó thay. Kìa là loài chim trời, nào ai có nuôi nên nó sống, nào ai có tập nên nó bay, song thử nhìn lấy cho kỹ càng một cái lông, một điểm trắng, vẫn cũng là [illegible] ngón tay tuyệt-xảo của [illegible] vào cho. Muôn sự đều diệu kỳ, diệu kỳ do nơi cách sắp đặt của thiên-thượng. Ôi! Ái-tình há chẳng phải một sự diệu kỳ của cảm-tưởng ư? Vả sự diệu kỳ há chẳng phải là một đều ít oi ư ông mạnh ư? Con người dầu không có sự cao xa, song một hai khi cũng có thể trở nên một tay thợ khéo, miễn là mình bền lòng cố sức mà làm giống như vật đã lấy làm ví. Còn nếu muốn thấu rõ nguồn cội của sự diệu-kỳ kia, nhờ đó trở nên anh thợ khéo, quả là một đều bí mật khó mà thấu đến cùng. Nầy thử nói qua phương diện ái-tình: Nếu muốn quyết đoán ai có ái-tình, hay là không có ái-tình, trình-độ ái tình của ai lên đến ngần nào, quả là một đều cậy đến tài-năng của trí-thức, trí-thức ở ngoài vòng trí-não, bèn là đều ta khôn nổi có. Vả, việc ở đời vốn tùy thì hội-ngộ; ai kia có biết rõ rằng giờ nào, ngày nào, mình sẽ gặp một người lòng mình mến dạ mình thương? Không [illegible] đời mình mong thương [illegible] ai, đời ai cũng lưu ý [illegible] quyết một người nào lại mà [illegible] đường man-mác, biết ai mà gởi can-tràng cho qua.

**TRẦN-VĂN-DỒNG.**

*(Sau sẽ tiếp theo)*

*Cấm không cho rút tiểu thuyết nầy mà đem vào đàn cũng in ra nguyên bổn.*


SAIGON. — IMP. DE L'UNION NGUYỄN-VĂN-CỦA

Le Directeur gérant, LÊ-THÀNH-TƯỜNG

Tirage 800 ex
le 24-7-1923


Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Cornell.